TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ
Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày: 04-3-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phương Tiến**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Sơn**

Ông **Lê Hữu Tuấn**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Phùng Nam Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa***: Ông **Trần Nhật Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết đinh đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Duy T, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1998 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khối A, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề Nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Duy L, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Mai H, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 04/10/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Duy L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khối A, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 04/10/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điều khiển xe mô tô biểm kiểm soát 74H1- 17644 đi đến khu vực đường hẻm đối diện đường vào nhà máy cà phê ông *"Trọng"* ở Khóm D, thị trấn K, huyện H gặp một người đàn ông không rõ lai lịch cao khoảng 1,7 mét, dáng người gầy đi xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ, đen *(Không rõ biển kiểm soát)*. T hỏi: *"Ở đây ai có đồ hè"* nghĩa là ở đây ai có bán ma túy, thì người này trả lời: *"Lấy mấy, cần nhiều không để rẻ cho"*. T hỏi lại người đàn ông này: *"2.000.000 đồng thì mua được*

mấy viên ma túy", người này trả lời: *"Khoảng 75-80 viên ma túy"*. T đưa cho người đàn ông này 2.000.000 đồng thì người này đưa lại cho T 01 bao thuốc lá hiệu "SAIGON" bên trong có chứa 77 viên nén ma túy màu hồng và 02 viên nén màu xanh. T để bao thuốc lá có chứa ma túy bên trong kẹp vào giá đỡ phía trước xe mô tô biển kiểm soát 74H1-17644, rồi điều khiển xe mô tô đi hướngvề khu vực cầu *"Rào Quán"* nhằm mục đích tìm địa điểm sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1-17644 đi đến Km 56+90 Quốc lộ 9 thuộc địa phận thôn Làng Cát, xã Đakrông, huyện Đakrông thì bị lực lượng Công an huyện Đakrông phát hiện và thu giữ tại vị trí giá đỡ phía trước xe mô tô biển kiểm soát 74H1-17644 một bao thuốc lá "SAIGON" bên trong có chứa 77 viên nén ma túy tổng hợp màu hồng và 02 viên nén màu xanh.

Tại bản Kết luận giám định số: 1007/KLGĐ-KTHS ngày 07/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

77 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 có khối lượng 7,6287 gam là ma túy loại Methamphetamine.

02 viên nén màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1 có khối lượng 0,1880 gam. Không tìm thấy chất ma túy trong các viên nén màu xanh.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số: 03/CT-VKSĐKR ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Phan Duy Trường về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Duy T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Duy T từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/10/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong ký hiệu PS31908219 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị bên trong chứa 70 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 6,9421 gam; chất bột màu hồng có tổng khối lượng 0,5825 gam là ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ bao gói sau giám định. 01 phong bì dán kín có dấu của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Đà Nẵng và có chữ ký của những người tham gia bên trong đựng: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "SAIGON" có kích thước 8,5x4,5cm; 01 vỏ bao túi nilon màu xanh có kích thước 9x6,5cm; 01 mãnh nilon trong suốt có kích thước 12x0,5cm; 01 mảnh băng keo màu đen có kích thước 9x1,5cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Duy T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Ngày 04/10/2021, bị cáo Phan Duy T đã có hành vi tàng trữ 7,6287 gam là ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo T đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, để góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Duy T để đảm bảo thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong ký hiệu PS31908219 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị bên trong chứa 70 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 6,9421 gam; chất bột màu hồng có tổng khối lượng 0,5825 gam là ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ bao gói sau giám định. 01 phong bì

dán kín có dấu của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Đà Nẵng và có chữ ký của những người tham gia bên trong đựng: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "SAIGON" có kích thước 8,5x4,5cm; 01 vỏ bao túi nilon màu xanh có kích thước 9x6,5cm; 01 mảnh nilon trong suốt có kích thước 12x0,5cm; 01 mảnh băng keo màu đen có kích thước 9x1,5cm.

[5] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán cho bị cáo số ma túy trên, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Phan Duy L là chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ, đen, biển kiểm soát 74H1-17664, quá trình điều tra xác định ông Linh không biết việc Phan Duy T sử dụng xe mô tô để phạm tội và không hưởng lợi gì từ hành vi phạm tội của các bị cáo nên không có căn cứ để xử lý.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông đã trả lại cho chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ, đen, biển kiểm soát 74H1-17664 đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Duy T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Duy T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Phan Duy T : 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong ký hiệu PS31908219 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị bên trong chứa 70 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 6,9421 gam; chất bột màu hồng có tổng khối lượng 0,5825 gam là ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ bao gói sau giám định. 01 phong bì dán kín có dấu của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Đà Nẵng và có chữ ký của những người tham gia bên trong đựng: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "SAIGON" có kích thước 8,5x4,5cm; 01 vỏ bao túi nilon màu xanh có kích thước 9x6,5cm; 01 mảnh nilon trong suốt có kích thước 12x0,5cm; 01 mảnh băng keo màu đen có kích thước 9x1,5cm.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Bị cáo Phan Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/3/2022.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Đakrông;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đakrông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP

Nguyễn Phương Tiến